

Số: 959 /2020/TTr-HĐQT-XNK

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2020

### TỜ TRÌNH

Đề nghị ĐHCĐ thường niên năm 2020 xem xét, thông qua một số nội dung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Hàng không

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội:

Có Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

2. Quy chế làm việc của Đại hội:

Có Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

3. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

• Tổng tài sản (31/12/2019)	:	160.702.118.684 đồng
• Vốn chủ sở hữu (31/12/2019)	:	41.765.978.913 đồng
• Tổng doanh thu (01/01/2019 - 31/12/2019)	:	291.542.495.154 đồng
• Lợi nhuận trước thuế (01/01/2019 - 31/12/2019)	:	9.608.248.015 đồng

Các số liệu chi tiết được ghi tại Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, thành viên Hãng RSM quốc tế.

4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2019:

**Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2019**

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	233.730	291.542	124,73%
Tổng chi phí	224.150	281.934	125,78%



Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện so với kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế	9.580	9.608	100,29%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.640	7.490	98,04%
Mức chia cổ tức dự kiến	20%/VĐL	20%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư	1.000	912	91,20%

5. Kế hoạch SXKD năm 2020:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2020

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Năm 2020	
		Kế hoạch	So với TH 2019
Tổng doanh thu	291.542	220.050	75,48%
Tổng chi phí	281.934	214.478	76,07%
Lợi nhuận trước thuế	9.608	5.572	57,99%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.490	4.426	59,09%
Mức chia cổ tức dự kiến	20%/VĐL	13%/VĐL	65,00%
Tổng vốn đầu tư	912	5.776	633,33%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty gửi kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2020.

6. Báo cáo của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2020:

Có báo cáo của HĐQT kèm theo.

7. Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 và Báo cáo của BKS về phương án lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020:

Có báo cáo của BKS kèm theo.

8. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

Có Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 kèm theo.

9. Chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2020:

Có báo cáo thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019, đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2020 kèm theo.

10. Báo cáo về việc tăng vốn điều lệ Công ty:

Có Báo cáo về việc tăng vốn điều lệ Công ty kèm theo.

Các tài liệu có liên quan đến những nội dung trên xin được gửi kèm theo Tờ trình này.  
Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, T/K Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu





Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

### CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP XNK Hàng không

Địa điểm tổ chức Đại hội: Phòng họp tầng 2 tòa nhà Airimex, số 414 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
1	7h45 - 8h15	Đón tiếp cổ đông đăng ký danh sách, phát tài liệu và phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức
2	8h15 - 8h25	Khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu.	Ban tổ chức
3	8h25 - 8h30	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	8h30 - 8h40	Bầu Đoàn Chủ tịch: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua. (Đại hội biểu quyết thông qua)	Ban tổ chức
		Bầu Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua. (Đại hội biểu quyết thông qua)	Đoàn chủ tịch
5	8h40 - 8h50	Đoàn Chủ tịch thông qua: - Thông qua Chương trình ĐHCĐTN năm 2020 & phân công nhiệm vụ trong Đoàn Chủ tịch; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. (Đại hội biểu quyết thông qua).	Đoàn chủ tịch
6	8h50 - 9h30	Báo cáo của HĐQT về: - Kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch năm 2020 và các giải pháp thực hiện.	Đoàn chủ tịch
		- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.	Đoàn chủ tịch
7	9h30 - 9h45	Báo cáo của Ban Kiểm soát về: - Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2019; - Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020.	Ban Kiểm soát
8	9h45 - 9h55	Báo cáo của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019.	Đoàn chủ tịch
9	9h55 - 10h00	Báo cáo của HĐQT về chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát:	



		- Thực hiện năm 2019. - Kế hoạch năm 2020.	
10	10h00 - 10h10	Báo cáo về việc đề nghị tăng vốn điều lệ Công ty.	Đoàn chủ tịch
11	10h10 - 10h25	Công tác bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021: 1. Thông qua miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT của ông Nguyễn Quốc Trường (Báo cáo ĐH: Văn bản của Tổng công ty HKVN-CTCP số 470/TCTHK-TCNL ngày 24/4/2020, về việc thay đổi Người đại diện vốn của Tổng công ty tại Airimex và giới thiệu tham gia HĐQT Airimex; Đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên HĐQT của ông Nguyễn Quốc Trường) (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua) 2. Báo cáo Đại hội thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty. (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua) 3. Báo cáo Đại hội thông qua: - Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021. (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua)	Đoàn chủ tịch
12	10h25 - 10h40	Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021. Ban kiểm phiếu: - Hướng dẫn cách thức và thể lệ bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021. - Phát phiếu, thu phiếu và kiểm phiếu bầu cử	Ban kiểm phiếu
13	10h40 - 11h20	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung từ mục 6 đến mục 10.	Đoàn Chủ tịch
14	11h20 - 11h30	Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021.	Ban kiểm phiếu
		Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021.	Đoàn Chủ tịch
15	11h30 - 11h40	Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội; (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua).	Thư ký Đại hội  Đoàn Chủ tịch
16	11h40	Bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức



Đào Khắc Hậu



Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

tại Đại hội ĐCĐTN năm 2020, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### I. Trật tự của Đại hội:

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón, nhận tài liệu, thẻ biểu quyết có ghi mã cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

2. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; phải đeo khẩu trang trong suốt thời gian Đại hội.

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông, giao tiếp hòa nhã, thân thiện.

4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

### II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số đại biểu, họ và tên đại biểu, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

2. Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội. Trong lúc biểu quyết, cổ đông ra ngoài được xem như đồng ý với nội dung cần biểu quyết.

3. Thẻ lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:

a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị phiếu bầu để biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 01/4/2020), tổng số cổ phần của Công ty là 2.592.740 (Hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi) cổ phần phổ thông, tương đương 2.592.740 (Hai triệu năm trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi) phiếu bầu để biểu quyết.





b) Các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua. Riêng các nội dung liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.

### III. Thảo luận tại Đại hội:

#### 1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;

b) Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban kiểm phiếu;

c) Ban kiểm phiếu Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

#### 2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban kiểm phiếu tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

b) Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết phục vụ nhu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

c) Ban Thư ký sẽ tập hợp các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, các câu hỏi không đủ thời gian trả lời tại Đại hội để trả lời bằng văn bản hoặc trực tiếp thông tin trên website của Công ty.

### IV. Trách nhiệm của Chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### V. Ban Thư ký:

1. Ban thư ký gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội.

2. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

### VI. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Gồm 03 người do HĐQT quyết định, giúp chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội và tư cách cổ đông dự họp; báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.



VII. Ban Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

VIII. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

IX. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu VT, T/K Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu



Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA HĐQT TRÌNH ĐỀ CƯƠNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(Về tình hình SXKD 2019, kế hoạch SXKD 2020 và các giải pháp thực hiện)

### I. Khái quát về tổ chức Công ty:

Công ty XNK Hàng không (Airimex) được thành lập theo Quyết định số 197/TCHK ngày 21 tháng 03 năm 1989 của Tổng cục HKDD VN, trụ sở của Công ty tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Năm 2005 Bộ Giao thông vận tải ra quyết định chuyển Công ty XNK Hàng Không, đơn vị thành viên của TCT HKVN thành Công ty cổ phần.

Ngày 18/05/2006 Công ty CP XNK Hàng Không đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; Vốn điều lệ Công ty: 20 tỷ đồng.

Tháng 4/2009 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 25.927.400.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty tính đến hết 31/12/2019 gồm 5 thành viên. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Trong đó:

Ông Đào Khắc Hậu, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

Ông Nguyễn Quốc Trường, giữ chức UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty;

Bà Đỗ Thu Hằng, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

### II. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2019:

#### 1. Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:

Năm 2019 khép lại với mức tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt mức 6,8%. Tỷ giá ngoại tệ diễn biến phức tạp trong năm 2019, nhất là vào thời điểm giữa năm tỷ giá trung tâm và giá USD của các ngân hàng thương mại biến động tăng do chiến tranh thương mại. Sau các phiên điều chỉnh (cả tăng và giảm) của tỷ giá trung tâm, tính đến thời điểm cuối năm 2019, giá đồng VND duy trì ổn định, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh liên quan đến ngoại tệ.

Đối với ngành hàng không là thị phần chính của Airimex: VietnamAirlines đang thực hiện khai thác nhiều loại máy bay như A321, A330, A350, B787, trong đó các tàu bay thân rộng như A350, B787 được đưa vào khai thác từ năm 2015. Đến thời điểm 31/12/2019 VNA đang khai thác 14 tàu A350, 14 tàu B787, 64 tàu A321. Hiện tại Airimex đang cung cấp các dịch vụ uỷ thác xuất nhập khẩu, uỷ thác vận chuyển phụ tùng máy bay cho VNA, VAECO bao gồm dịch vụ hàng mua mới, hàng sửa chữa, hàng Pool A350, B787, A321. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện cung cấp trang thiết bị mặt đất, sân bay, công cụ dụng cụ trên máy bay cho các đối tác lớn tiềm năng như VNA, ACV, VIAGS, VAECO ....

Cạnh tranh trong các hoạt động Airimex đang thực hiện cũng rất gay gắt, nhiều đối thủ là công ty tư nhân, cơ chế tài chính mở có những cơ chế cạnh tranh gây khó khăn cho Airimex trong hoạt động kinh doanh bán hàng.



Trước những diễn biến thay đổi trên, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Airimex, HĐQT, Ban điều hành đã có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp để đạt kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

HĐQT xin báo cáo với Đại hội một số lĩnh vực hoạt động chính của Công ty năm 2019 như sau:

## 2. Về kết quả kinh doanh năm 2019:

### Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2019

Đơn vị tính: Trđ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH 2019 so với KH 2019
1. Tổng doanh thu	233.730	291.542	124,73%
2. Tổng giá vốn	180.767	231.970	128,33%
3. Lợi nhuận gộp (Doanh thu - giá vốn)	52.963	59.572	112,48%
2. Tổng chi phí	224.150	281.934	125,78%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	9.580	9.608	100,29%
4. Tổng số lao động bình quân	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	20.361	20.361	100,00%
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,79	13,79	100,00%
7. Mức chia cổ tức dự kiến	20,0%	20,0%	100,00%
8. Tổng mức đầu tư	1.000	912	91,20%

Đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh năm 2019:

- Về mảng doanh thu ủy thác xuất nhập khẩu phụ tùng vật tư (PTVT) máy bay và dịch vụ vận chuyển:

+ XNK ủy thác PTVT được Công ty xác định là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, Công ty luôn chủ động bám sát công việc, nâng cao chất lượng dịch vụ để làm tốt công tác XNK ủy thác PTVT máy bay qua đó phục vụ tốt hoạt động kinh doanh vận tải của VNA, nhất là các trường hợp hàng AOG và hàng cứu tàu.

+ Khối lượng hàng hóa ủy thác, khối lượng vận chuyển PTVT máy bay của VNA và các đơn vị trong VNA liên tục tăng lên theo sự phát triển của hoạt động kinh doanh, nhưng Công ty vẫn đảm bảo đáp ứng kịp thời cả về thời gian, số lượng, chất lượng góp phần vào việc đảm bảo an toàn bay và chất lượng dịch vụ của VNA vì vậy, Công ty luôn được VNA tin tưởng giao thực hiện mảng ủy thác XNK PTVT máy bay.

Trong năm 2019 với sự chỉ đạo quyết liệt và sự hỗ trợ to lớn từ Ban lãnh đạo, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao của các bộ phận kinh doanh XNK ủy thác PTVT, sự hợp tác của các phòng chức năng, trong năm 2019, mảng kinh doanh ủy thác PTVT và vận chuyển đã đạt được những kết quả khả quan, cụ thể như sau:

+ Doanh thu từ phí ủy thác XNK PTVT 12 tháng vượt kế hoạch năm, đạt 43,327 tỷ đồng bằng 107,22% KH ĐHCĐ mặc dù gặp rất nhiều khó khăn từ việc giảm giá các dịch vụ ủy thác của VNA. Bằng nhiều nỗ lực, Công ty hiện tại đã đàm phán và thực hiện cung cấp dịch vụ cho nhiều đơn vị trong ngành hàng không như VNA, VAECO, Bamboo, STA.;



+ Doanh thu từ dịch vụ vận chuyển 12 tháng bằng 41,33 tỷ đồng, đạt 101,13% KH ĐHCĐ, đây là kết quả nỗ lực rất lớn của Công ty;

+ Trong công tác giao nhận PTVT máy bay sửa chữa cho VNA do tổ chức khoa học, chất lượng dịch vụ tốt nên định mức thời gian giao nhận hàng sửa chữa (kể cả hàng xuất và hàng nhập) hiện nay đã duy trì 1-2 ngày. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của Công ty đã được VNA đánh giá cao.

- Về mảng doanh thu bán hàng:

+ Doanh thu từ mảng kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay đạt 115,251 tỷ đồng tương ứng 76,83%KH do các hợp đồng dự kiến không phát sinh doanh thu vào năm 2019 mà chuyển sang năm 2020.

+ Doanh thu từ mảng kinh doanh công cụ dụng cụ trên máy bay tăng đạt 75,6 tỷ đồng bằng 128,43% KH.

- Doanh thu cho thuê văn phòng đạt 11,995 tỷ đồng bằng 127,11% KH ĐHCĐ.

- Doanh thu từ bán vé máy bay bằng 2,811 tỷ (100,07%KH), doanh thu tài chính và doanh thu khác bằng 1,17 tỷ đồng.

- Về nguồn nhân lực và chăm lo đến thu nhập của người lao động:

+ Công ty đã tích cực trong việc đào tạo đội ngũ kế cận, đào tạo nâng cao trình độ CBNV tăng năng suất lao động. Lao động bình quân trong năm 2019 đã thực hiện theo kết quả đề án Quản trị nhân sự và kế hoạch về lao động được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả công việc.

+ Về quỹ lương năm 2019 Công ty đạt 20,36 tỷ bằng 100% KH đã được ĐHCĐ thông qua.

- Về quyền lợi của Cổ đông:

Năm 2019, Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 20%/ VDL bằng 100% so với kế hoạch.

**3. Về vấn đề tổ chức, nhân sự của Công ty:**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thay đổi cơ cấu thành viên HĐQT:

+ Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT Công ty đối với ông Nguyễn Tuấn Anh kể từ ngày 01/01/2019;

+ Miễn nhiệm tư cách thành viên BKS Công ty đối với ông Hồ Xuân Tam;

+ Bổ nhiệm ông Đỗ Khắc Thành làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021;

+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Dũng làm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016-2021;

- HĐQT đã kiện toàn lại hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trang thiết bị mặt đất, thiết bị nhà ga Hàng không, qua đó quyết định giải thể Phòng Xuất nhập khẩu 1, điều chuyển nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ, lao động và tài sản Phòng Xuất nhập khẩu 1 sáp nhập vào Chi nhánh và thành lập Phòng Kinh doanh Chi nhánh. Hiện nay cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng giám đốc điều hành;





+ Các đơn vị trực thuộc, gồm: Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Vé máy bay; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính; Chi nhánh.

- Về công tác cán bộ: HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền đã điều chuyển, bổ nhiệm một số cán bộ đảm bảo đúng quy định, đúng theo phân cấp quản lý.

- Công ty cơ bản đã ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp phân công bố trí công việc tới từng người lao động một cách phù hợp và khoa học; xây dựng định biên lao động cho từng đơn vị trong Công ty trên cơ sở kết quả của Đề án quản trị nhân sự; Thực hiện trả lương cho người lao động theo chức danh công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

#### 4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019:

Về cơ bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 25/04/2019 đã được HĐQT, Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

4.1. Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018 như phương án đã được ĐHCĐTN năm 2019 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 20%/VĐL, chi trả 100% bằng tiền;

4.2. Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2019 của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật;

4.3. Năm 2019 Công ty đã tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung hoàn thiện lại toàn bộ hệ thống văn bản, quy định, quy chế, quy trình,... đang áp dụng trong Công ty. Do đó, những bất cập sẽ được khắc phục một cách đồng bộ trong năm 2020.

- Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty: Hiệu lực quản lý, điều hành và chất lượng lao động tại đơn vị được nâng cao; sử dụng và phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên. Có sự phối kết hợp, trao đổi về nghiệp vụ và dữ liệu thông tin thường xuyên giữa các Phòng, Chi nhánh trong Công ty.

- Về quy chế, quy định: Rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế quy định cho phù hợp với thực tế, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty như quy trình kinh doanh hàng hoá dịch vụ, Quy trình xuất nhập kho và quản lý kho hàng hoá, quy định quản lý toà nhà...

- Về lao động: Kiểm soát số lượng lao động theo kế hoạch được thông qua, sử dụng lao động hiệu quả, tiết kiệm, chất lượng lao động được nâng cao do đó năng suất lao động tăng, nhất là năng suất lao động mảng kinh doanh XNK ủy thác, giao nhận vận chuyển.

- Về tiền lương: Đảm bảo tiền lương thu nhập của người lao động ổn định, đời sống người lao động được ổn định và người lao động yên tâm làm việc.

Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty đã được HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Năm 2019, chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Công ty đạt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua, tuy vậy, một số các chỉ tiêu về doanh thu như doanh thu bán hàng, doanh thu ủy thác, doanh thu cho thuê văn phòng vượt kế hoạch đã đề ra. Đó là thành tích rất đáng khích lệ trong bối cảnh tình hình kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Năm 2019 hoạt động của Công ty vẫn còn nhiều vấn đề khó khăn cần giải quyết và tìm cách tháo gỡ trong năm 2020, đó là:



- Mạng uỷ thác XNK PTVT máy bay: VNA chuyển từ cơ chế giao việc sang đầu thầu cung ứng dịch vụ tác động đến các hợp đồng uỷ thác XNK của Công ty. Các mức giá phải đảm bảo cạnh tranh trên thị trường thay vì chỉ định như trước.

- Mạng kinh doanh bán hàng: Tình hình cạnh tranh trên thị trường thiết bị mặt đất sân bay vẫn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều hợp đồng phải hạ lợi nhuận xuống dưới 3% để đảm bảo trúng thầu;

- Mạng vận chuyển bị giảm thị phần đáng kể từ khi VNA ký lại hợp đồng vận chuyển động cơ V2500 với đối tác nước ngoài, trách nhiệm vận chuyển thuộc về phía nước ngoài làm khối lượng các lô hàng vận chuyển giảm, doanh thu dự kiến không còn được như trước;

- Mạng bán vé máy bay: Chính sách Thương mại, tài chính của các Hãng áp dụng cho Hệ thống kênh bán trong nước ngày càng chặt chẽ; xu hướng cắt giảm tỷ lệ chiết khấu theo từng quý; rút ngắn thời hạn tín dụng;

- Mạng cho thuê văn phòng: cơ sở vật chất đã bị xuống cấp, hư hỏng một số phần cần phải cải tạo, sửa chữa để thu hút khách hàng mới;

- Trong năm 2020 ngành hàng không bị ảnh hưởng nghiêm trọng do tác động của dịch viêm đường hô hấp COVID-19 và Airimex cũng không là ngoại lệ.

- Rủi ro về sự biến động tỷ giá ngoại tệ, sự thay đổi các chính sách thuế, các quy định hải quan,... cũng là những khó khăn lớn cần đặc biệt lưu ý trong năm 2020.

## **5. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT trong kỳ**

### **5.1. Về thù lao HĐQT:**

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2019. Tổng thù lao đã chi cả năm 2019: **222.526.000 đồng.**

### **5.2. Về chi phí hoạt động khác của HĐQT:**

- Chi phí lương HĐQT thực hiện năm 2019: **1.617.864.748 đồng** (bao gồm lương Tổng giám đốc, Chủ tịch HĐQT), được hạch toán vào chi phí hoạt động của Công ty và được trừ khi tính thuế TNDN. Kế hoạch lương HĐQT năm 2020 đề xuất giữ nguyên như thực hiện năm 2019.

- Các khoản chi ngày lễ, Tết, thưởng: đã chi **83.654.478 đồng;**

- Công tác phí, chi phí tiếp khách và các chi phí khác cho HĐQT: phát sinh ít, được hạch toán vào chi phí chung của Công ty.

## **6. Về Tổng kết các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết, quyết định của HĐQT:**

Trong năm 2019 HĐQT Công ty đã thực hiện họp 4 phiên và 6 lần lấy ý kiến theo đúng quy định của pháp luật và Công ty, các nghị quyết, quyết định được đưa ra cụ thể theo Phụ lục tổng hợp Nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2019 đính kèm.

## **7. Kết quả giám sát TGD & người điều hành khác trong kỳ:**

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh 2019 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra. Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban TGD.

- Phê duyệt các phương án kinh doanh có giá trị lớn.

- HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.



- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

### III. Kế hoạch SXKD năm 2020 và một số giải pháp tổ chức thực hiện:

#### 1. Kế hoạch SXKD năm 2020:

Trên cơ sở phân tích các thuận lợi, khó khăn của năm 2020 đồng thời căn cứ vào đặc thù và thực trạng hoạt động kinh doanh, định hướng SXKD của Công ty và các thông tin hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty, nắm bắt nhu cầu đầu tư năm kế hoạch của các đơn vị trong ngành Hàng không và các khách hàng; HĐQT đã họp thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 và trình ĐHĐCĐ phê duyệt với các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

**Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2020**

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	KH 2020 so với TH 2019
1. Tổng doanh thu	291.542	220.050	75,48%
2. Tổng chi phí	281.934	214.478	76,07%
3. Lợi nhuận trước thuế	9.608	5.572	57,99%
4. Tổng số lao động	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	20.361	19.391	95,24%
6. Mức chia cổ tức dự kiến	20,0%	13,0%	65,00%
7. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,79	13,14	97,02%
8. Đầu tư	912	5.776	633,33%

Trước diễn biến phức tạp của dịch viêm đường hô hấp COVID-19, để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2020 được chính xác, khả thi, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2020 phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế khi có đánh giá chính xác, cụ thể hơn về ảnh hưởng của dịch bệnh đến kết quả kinh doanh.

#### 2. Một số giải pháp chính nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo:

HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ một số giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020, cụ thể như sau:

- Công ty tiếp tục ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp lại lao động hiện có, tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng và năng suất lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

- Huy động mọi nguồn lực, tận dụng mọi cơ hội để giữ vững hoạt động SXKD, tăng doanh thu từ các loại hình kinh doanh. Cụ thể:

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ XNK uỷ thác PTVT: Phát triển mở rộng thị trường, nắm bắt nhu cầu khách hàng, mở rộng cung cấp dịch vụ uỷ thác với các hãng hàng không



khác; Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường;

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận chuyển: Là lĩnh vực kinh doanh có tiềm năng mà Công ty đã có kinh nghiệm. Một mặt, Công ty chuẩn bị tốt mọi nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt dịch vụ giao nhận thiết bị, phụ tùng máy bay gửi đi nước ngoài sửa chữa cho Tổng công ty HKVN. Đồng thời, Công ty sẽ bám sát tình hình thị trường, khách hàng, đặc biệt là thị trường Hàng không, các đơn vị đã và sẽ thành lập trong TCT HKVN, tận dụng mọi cơ hội, kết hợp với lợi thế về quan hệ, uy tín sẵn có và kinh nghiệm nhiều năm của Công ty để từng bước phát triển lĩnh vực kinh doanh này.

+ Lĩnh vực kinh doanh bán hàng: Bám sát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị của các khách hàng truyền thống, duy trì những nguồn hàng có chất lượng và giá cả hợp lý để tham gia các gói thầu cung cấp hàng hóa, đáp ứng nhu cầu đầu tư mua sắm thiết bị mặt đất sân bay cho các doanh nghiệp trong ngành hàng không; Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường, giữ vững và phát triển thị phần, mở rộng kinh doanh ngoài ngành;

+ Lĩnh vực kinh doanh cho thuê văn phòng: tiến hành cải tạo, sửa chữa khu vực đã xuống cấp, hư hỏng; nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê văn phòng;

+ Lĩnh vực kinh doanh bán vé máy bay: Công ty là đại lý bán vé máy bay cho hãng HKQG VN - Vietnam Airlines và một số hãng Hàng không khác. Cùng với sự phát triển du lịch trong nước và Quốc tế, đại lý bán vé máy bay Airimex sẽ tích cực mở rộng thị trường và khách hàng; làm tốt công tác đặt vé giữ chỗ, phục vụ khách hàng chu đáo thuận tiện để tăng doanh số, hoa hồng và chiết khấu; phấn đấu trở thành một trong những đại lý bán vé máy bay lớn của Vietnam Airlines; khai thác có hiệu quả website bán vé trực tuyến;

- Thực hiện đầu tư trang thiết bị, mở rộng khu vực để phương tiện, văn phòng, kho, sửa chữa trạm biển thể ...

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo lại và tạo cơ chế trong kinh doanh. Đặc biệt chú ý xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, chuyên viên chủ chốt, có phẩm chất, năng lực và gắn bó với đơn vị. Đây chính là nền tảng quan trọng nhất để Công ty phát triển bền vững trong tương lai;

- Áp dụng các hình thức khác nhau để huy động vốn có hiệu quả phục vụ cho kinh doanh. Có các giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ. Có giải pháp tài chính thích hợp; linh hoạt vận dụng một cách có hiệu quả mọi nguồn tiền trong lưu thông để đưa vào kinh doanh;

- Tiếp tục chính sách tiết kiệm và có giải pháp tiết kiệm trong từng hạng mục chi phí trên cơ sở các quy định cụ thể;

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị toàn doanh nghiệp, quản trị từng đơn vị trong Công ty; có phương án để quản trị đối với từng hợp đồng để hạn chế rủi ro, nâng cao trách nhiệm của người lao động trên từng vị trí công tác của mình với mục tiêu là làm đúng quy định và nâng cao hiệu quả trong kinh doanh;

- Rà soát và hoàn thiện lại hệ thống văn bản áp dụng trong Công ty như quy chế khoán, phương án kinh doanh, quy định về quyền hạn và trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân trong các hợp đồng kinh tế nhất là các hợp đồng lớn trong đó có điều khoản về thuế, quy định về giao kế hoạch cũng như có cơ chế trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm đối với các đơn vị trong Công ty, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; Tiếp tục áp dụng đề án quản trị nhân sự vào đánh giá hiệu quả lao động, trả lương công bằng cho người lao động nhằm kích thích người lao động làm việc hiệu quả hơn;



- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: đoàn kết - hợp tác - phát triển. Giữ nghiêm kỷ luật: Chăm lo xây dựng, củng cố truyền thống đoàn kết trong Công ty, quy tụ và phát huy khả năng của từng thành viên trong Công ty. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp, trên cơ sở đó tăng cường hiệu quả đầu tư cho các Cổ đông.

3. Một số kiến nghị với Tổng công ty HKVN với vai trò vừa là cổ đông lớn nhất vừa là đối tác truyền thống quan trọng nhất của Công ty AIRIMEX:

- Giữ nguyên vốn góp hoặc tăng thêm vốn góp tại Airimex, không thoái vốn trong những năm tới.

- Về mảng cung cấp công cụ, dụng cụ phục vụ hành khách: có cơ chế đối với Airimex để có thể thực hiện được tối đa các dịch vụ như gia hạn hợp đồng, đàm phán hợp đồng thay vì chào thầu;

Trên đây là toàn bộ báo cáo liên quan đến kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty CP XNK Hàng không. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông, rất mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu



**PHỤ LỤC**  
**Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty năm 2019**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	51/2019/NQ-HĐQT-XNK	09/01/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 05 xe cứu hỏa chuyên dùng phục vụ khẩn nguy cứu nạn và cứu hỏa sân bay” cho các chi nhánh Cảng HK trực thuộc Tổng công ty Cảng HKVN.
2	222/2019/NQ-HĐQT-XNK	23/01/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 07 xe thang hành khách tự hành” cho các cảng HK trực thuộc Tổng công ty Cảng HKVN.
3	737/2019/NQ-HĐQT-XNK	13/03/2019	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐTN năm 2019.
4	858/2019/NQ-HĐQT-XNK	22/03/2019	Thông qua các nội dung ĐHĐCĐTN năm 2019.
5	14/2019/NQ-ĐHĐCĐ-XNK	25/04/2019	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
6	1483/2019/NQ-HĐQT-XNK	20/05/2019	Triển khai một số nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
7	2252/2019/NQ-HĐQT-XNK	02/08/2019	Bán thanh lý máy phát điện
8	2288/2019/NQ-HĐQT-XNK	06/08/2019	Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện kế hoạch trong thời gian tới
9	2334/2019/NQ-HĐQT-XNK	12/8/2019	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “cung cấp 4 xe thang hành khách tự hành” cho TCT Cảng HK Việt Nam.
10	2765/2019/NQ-HĐQT-XNK	20/9/2019	Phê duyệt hồ sơ TKBVTC, dự toán công trình và KH lựa chọn nhà thầu thi công XD công trình: Cải tạo mở rộng nhà để xe 3 tầng
11	3841/2019/NQ-HĐQT-XNK	31/12/2019	Kết quả hoạt động KD năm 2019 và KH KD năm 2020. Phê duyệt quyết toán công trình “cải tạo mở rộng nhà để xe 3 tầng”

CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019  
VÀ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM 2020

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	NĂM 2019			Năm 2020	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
<b>1. NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	Tr.đ	8.834	8.926	101,04	9.255	103,69
1.1 Thuế giá trị gia tăng	Tr.đ	3.338	3.463	103,74	3.841	110,92
1.2 Thuế môn bài	Tr.đ	5	4	80,00	4	100,00
1.3 Thuế nhà đất	Tr.đ	1.339	1.316	98,28	1.316	100,00
1.4 Thuế XNK	Tr.đ	1.089	1.251	114,88	1.276	102,00
1.5 Thuế tiêu thụ đặc biệt + nhà thầu	Tr.đ	140	-	-	-	-
1.5 Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	1.940	2.118	109,18	2.044	96,51
1.6 Thuế khác (TNCN)	Tr.đ	983	774	78,74	774	100,00
<b>2. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ (TSCĐ)</b>	Tr.đ	1.000	912	91,20	5.776	633,33
<b>3. TỔNG DOANH THU</b>	Tr.đ	233.730	291.542	124,73	220.050	75,48
- Bán hàng	Tr.đ	140.000	190.898	136,36	138.506	72,55
- Ủy thác nhập khẩu	Tr.đ	40.410	43.327	107,22	28.875	66,64
- Dịch vụ vận chuyển, khác	Tr.đ	40.874	41.334	101,13	40.874	98,89
- Bán vé MB	Tr.đ	2.809	2.811	100,07	2.363	84,06
- Cho thuê VP	Tr.đ	9.437	11.995	127,11	9.272	77,30
- DT tài chính	Tr.đ	200	960	480,00	160	16,67
- Thu nhập khác	Tr.đ		217			
<b>4. TỔNG CHI PHÍ</b>	Tr.đ	224.150	281.934	125,78	214.478	76,07
4.1 Chi cho CBCNV	Tr.đ	21.363	21.094	98,74	20.394	96,68
- Chi phí tiền lương	Tr.đ	20.360	20.361	100,00	19.391	95,24
- Tiền ăn ca	Tr.đ	1.003	733	73,08	1.003	136,83
4.2 BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	Tr.đ	1.988	2.018	101,51	1.988	98,51
4.3 Chi phí vật tư, vốn hàng	Tr.đ	180.767	231.970	128,33	170.545	73,52
- Giá vốn hàng bán	Tr.đ	132.090	181.174	137,16	124.759	68,86
- Chi phí dịch vụ	Tr.đ	48.677	50.796	104,35	45.786	90,14
4.4 Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	3.138	3.033	96,65	3.498	115,33
4.5 Chi khác	Tr.đ	16.494	19.983	121,15	16.858	84,36
- Chi khác bằng tiền	Tr.đ	16.094	19.615	121,88	16.533	84,29
- Chi phúc lợi cho người lao động	Tr.đ	400	368	-	325	-
- Dự phòng phải thu khó đòi (hoàn nhập)	Tr.đ	-	-	-	-	-
4.6 Chi phí hđộng tài chính	Tr.đ	400	3.566	891,50	1.195	33,51
<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>	Tr.đ	400	3.296	824,00	1.195	36,26
4.7 Chi phí hoạt động khác	Tr.đ	-	270	-	-	-



CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	NĂM 2019			Năm 2020	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
5. LỢI NHUẬN	Tr.đ					
5.1 Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	9.580	9.608	100,29	5.572	57,99
Trong đó : + Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòng	Tr.đ					
+ Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tr.đ	9.580	9.608	100,29	5.572	57,99
5.2 Thuế TNDN		1.940	2.118	109,18	1.146	54,11
5.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đ	7.640	7.490	98,04	4.426	59,09
+ Trích quỹ dự trữ bổ sung VDL						
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		764	749	98,04	443	59,15
+ Trích quỹ thưởng ban điều hành		227	209	92,07	209	100,00
+ Lợi nhuận còn lại năm nay		6.649	6.532	98,24	3.774	57,78
6 Lợi nhuận dự kiến chia cổ tức	Tr.đ	5.185	5.185	100,00	3.708	71,50
Lợi nhuận năm nay		6.649	6.532	98,24	3.774	57,78
Chi cổ tức (Tỷ lệ %/1.000 đ)		20,0%	20,0%	100,00	13,0%	65,00
6. LAO ĐỘNG	Người	123	123	100,00	123	100,00
7. TIỀN LƯƠNG BQ 1 LĐ/THÁNG	Tr.đ	13,79	13,79	100,00	13,14	95,24
8. VỐN	Tr.đ	25.927	25.927	100,00	31.113	120,00

Ngày ..08/ tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu



Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không  
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - CN Hà Nội.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không như sau:

I. Hoạt động của BKS:

1. Cơ cấu BKS Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không gồm 3 thành viên:

- Bà Đỗ Thu Hằng - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm soát viên
- Ông Đinh Phúc Lộc - Kiểm soát viên

2. Tình hình hoạt động của BKS:

BKS thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Hoạt động của BKS Công ty được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2019, BKS đã xây dựng chương trình và nội dung làm việc của BKS năm 2019.

Hàng quý, BKS đều tổ chức họp định kỳ đồng thời các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

Các thành viên BKS chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Giám sát hoạt động của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2019, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.
- BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế, quy trình thanh quyết toán. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty;



- Phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam-CN Hà Nội: BKS đã tổ chức thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Đề xuất, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

### 3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2019 là 69,360 triệu đồng (thù lao của kiểm soát viên: 2.890.000 đồng/tháng/người), cụ thể như sau:

$2.890.000 \text{ đồng/tháng/người} \times 2 \text{ người} = 69.360.000 \text{ đồng.}$

- Lương của trưởng BKS trong năm 2019 là 214 triệu đồng.

### 4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Phiên họp ngày 26/04/2019: BKS họp thảo luận phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS.

- Phiên họp ngày 21/5/2019: BKS làm việc cùng kiểm toán về kế hoạch chương trình cụ thể soát xét BCTC năm 2019.

- Phiên họp ngày 31/5/2019: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm 2019.

- Phiên họp ngày 21/6/2019 BKS làm việc cùng kiểm toán về các vấn đề cần lưu ý khi soát xét BCTC bán niên năm 2019.

- Phiên họp ngày 30/8/2019: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019.

- Phiên họp ngày 25/11/2019: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2018.

- Phiên họp ngày 27/2/2020: BKS làm việc cùng kiểm toán về các vấn đề cần lưu ý khi soát xét BCTC năm 2019.

- Phiên họp ngày 25/3/2019: BKS họp về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Trong quá trình làm việc, các thành viên BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

## II. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc:

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (E-mail) và Văn bản. Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn Công ty. BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến đóng góp với HĐQT trong phạm vi chức năng, quyền hạn của BKS. HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã tích cực phối hợp và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

III. Kết quả giám sát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

1. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2019:

Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2019:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	Thực hiện 2019	Tỉ lệ % so với KH
1	Tổng doanh thu	233.730	291.542	124,73%
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	233.530	290.381	124,34%
1.2	Doanh thu HĐTC+DT khác	200	1.161	589,50%
2	Tổng chi phí	224.150	281.934	125,78%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.580	9.608	100,29%

Báo cáo tài chính cho năm 2019 của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với các quy định hiện hành đồng và đã được Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội kiểm toán, kiểm tra và xác định số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

1.1. Đánh giá kết quả SXKD:

Báo cáo tài chính phản ánh kết quả kinh doanh của Công ty:

- Tổng doanh thu thực hiện: 291,542 tỷ (đạt 124,73% kế hoạch)
- Tổng chi phí: 281,934 tỷ (đạt 125,78% kế hoạch)
- Tổng lợi nhuận trước thuế là: 9,608 tỷ (đạt 100,29% kế hoạch)

Năm 2019 kết quả kinh doanh của Công ty tương đối tốt, Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch cả về doanh thu cũng như lợi nhuận. Doanh thu đạt 291,542 tỷ đồng bằng 124,73% kế hoạch năm, Lợi nhuận trước thuế đạt 9,608 tỷ đồng bằng 100,29% kế hoạch SXKD năm 2019 do ĐHCĐ thông qua.

1.2. Đánh giá về công nợ, hàng tồn kho:

a) Hàng tồn kho:

Tại thời điểm ngày 31/12/2019 là 17,146 tỷ đồng. Giá trị hàng tồn kho tăng so với cùng kỳ năm trước (tại thời điểm 31/12/2018 là: 10,083 tỷ đồng): là do các mặt hàng của các hợp đồng đang thực hiện đã nhập về trong quý 4/2019 đến 31/12/2019 chưa xuất hết và sẽ xuất hàng trong năm 2020.

b) Công nợ:

- Công nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2019 là 89,759 tỷ đồng, trong đó:
  - + Phải thu của khách là: 29,174 tỷ đồng
  - + Trả trước người bán là: 21,808 tỷ đồng
  - + Phải thu khác là: 38,777 tỷ đồng

Đối với công nợ phải thu Công ty quản lý theo dõi trên sổ kế toán, cuối năm có xác nhận đối chiếu công nợ với khách hàng.





- Công nợ phải trả tại thời điểm ngày 31/12/2019 là 14,905 tỷ đồng

Đối với công nợ phải thu, phải trả Công ty đã quản lý theo dõi trên sổ kế toán chi tiết đến từng đối tượng, khách hàng, cuối năm Công ty đã gửi thư xác nhận đến từng khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ, tỷ lệ xác nhận (%) tính đến thời điểm hiện nay; số liệu trên Biên bản xác nhận phù hợp với số liệu sổ sách kế toán.

Tuy nhiên vẫn còn hợp đồng phát sinh từ năm 2015 còn đang dở dang đề nghị nhanh chóng giải quyết để quyết toán Hợp đồng.

c) Tài sản ngắn hạn khác thời điểm ngày 31/12/2019 là: 93,809 triệu đồng là các khoản phải thu ngắn hạn khác.

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty:

2.1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và các lần lấy ý kiến theo đúng quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều có biên bản.

- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2019

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban giám đốc điều hành đã chỉ đạo, triển khai mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2019:

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ, quy chế quản trị của Công ty CP XNK Hàng không và pháp luật quy định. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018 như phương án đã được ĐHĐCĐTN năm 2019 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 20%. Tổng tiền cổ tức chi trả cho các cổ đông theo nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2019 là 5.185.480.000 đồng.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tổng Giám đốc cùng lãnh đạo các phòng chức năng của Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, vì vậy mặc dù trong năm qua Công ty còn gặp nhiều khó khăn nhưng hoạt động kinh doanh của Công ty đã vượt kế hoạch được ĐHĐCĐTN năm 2019 Công ty thông qua cả về chỉ tiêu doanh thu cũng như lợi nhuận.

- Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các TV HĐQT và BKS với các mức chi cụ thể cho các đối tượng theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Do năm 2019, ông Nguyễn Tuấn Anh TV HĐQT xin từ nhiệm tư cách TV HĐQT từ tháng 01, HĐQT Công ty khuyết 01 thành viên trong 04 tháng: từ 01/01/2019 - 25/04/2019 (từ 01/01/2019 đến ĐHĐCĐTN năm 2019), vì vậy tổng số tiền chi thù lao của các TV HĐQT, BKS năm 2019 là: 222.560.000 đồng.

- Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Về công tác đầu tư, sửa chữa:

+ Kể từ tháng 02/2019 Công ty AITS kết thúc HĐ thuê văn phòng với Công ty. Công ty AITS chuyển đi để lại văn phòng xuống cấp, hư hỏng, nhiều diện tích văn phòng trống chưa cho thuê được. Công ty đã sửa chữa, cải tạo các hạng mục bị xuống cấp, hư hỏng, nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê văn phòng đồng thời có nhiều giải pháp tìm kiếm khách hàng để cho thuê và đã tìm được các khách hàng, ký được HĐ cho thuê hết toàn bộ văn phòng trống sớm hơn so với dự kiến, đây là sự nỗ lực cố gắng rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty.

+ Công ty đã đầu tư: Xây dựng cải tạo mở rộng nhà để xe 3 tầng.

+ Công ty đã thực hiện cải tạo, sửa chữa một số công trình, hạng mục công trình trong năm như sau: Xây dựng cải tạo điều chỉnh tầng 3 nhà để xe; Mua sắm lắp đặt lô điều hòa tại văn phòng tầng 3 nhà để xe; Phá dỡ vách thạch cao, nhôm kính và sửa chữa tầng 3, 4, 5, 6 nhà A; Sửa chữa cải tạo nhà vệ sinh tầng 2 nhà A; Cải tạo chống thấm mái tầng 6 nhà A; Cải tạo sửa chữa Gara ô tô, kho CCDC thành kho chứa hàng hóa; Cải tạo sân đường; Cải tạo xây dựng nhà bảo vệ,...

- Về công tác tổ chức nhân sự:

Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động theo đề án quản trị nhân sự, kiện toàn tổ chức, cán bộ, ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách đối với người lao động:

Tuân thủ đúng các văn bản quy định của Nhà nước. Quyền lợi của cổ đông và người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng Điều lệ công ty.

- Về chính sách tiền lương:

Công ty thực hiện đầy đủ việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và của Bộ LĐTBXH. Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Việc chi trả lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo quy định phân phối tiền lương tiền thưởng và quy định khoán kinh doanh của Công ty.

Quỹ tiền lương thực hiện trong năm 2019 là 20,361 tỷ đồng; Thu nhập bình quân là 13,79 triệu đồng/người/tháng.

- Các chính sách khác:

Công ty đã tổ chức các hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao,... Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

3. Kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

3.1. Đề nghị Ban Tổng giám đốc:

- Định kỳ lên phương án rà soát hàng hóa tồn kho để tránh hàng hóa chậm luân chuyển, xem xét việc trích lập dự phòng cho năm sau.

- Hệ thống và rà soát lại các quy trình, quy chế, quy định mà công ty đã ban hành để kiến nghị hoặc ban hành lại cho phù hợp.

- Thực hiện đối chiếu công nợ định kỳ theo quy định với khách hàng và nhà cung cấp để tránh phát sinh công nợ tồn đọng.

- Tăng cường về luân chuyển chứng từ để đảm bảo báo cáo và hạch toán đúng kỳ nghiệp vụ phát sinh.





- Thực hiện các kiến nghị của BKS và kiểm toán.

3.2. Đề nghị Hội đồng quản trị:

- Ban hành quy định về công tác kiểm kê; chỉnh sửa bổ sung Quy chế quản lý tài sản trong đó có phân cấp về quy trình và thủ tục đầu tư tài sản.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ; báo cáo theo tuổi nợ và đánh giá tuổi nợ hàng kỳ.

3.3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

a) Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP XNK Hàng không theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

b) Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (đã được kiểm toán) của HĐQT Công ty trình:

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2019 là:	9.608.248.015 đ
Thuế TNDN theo KQSXKD phải nộp năm 2019:	2.118.391.970 đ
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	7.489.856.045 đ
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST) :	748.985.604 đ
Trong đó: - Quỹ khen thưởng:	149.797.121 đ
- Quỹ phúc lợi:	599.188.483 đ
- Trích quỹ thưởng HĐQT, BTGD, BKS (1,5 tháng lương thực hiện năm 2019 của Ban Tổng giám đốc):	209.085.690 đ

(Phương án thưởng cụ thể đề nghị ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)

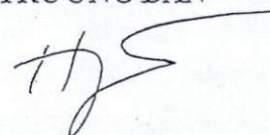
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019:	6.531.784.751 đ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại:	1.679.884.863 đ
Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2019:	8.211.669.614 đ
- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, tỷ lệ 20% (2.000 đồng/cổ phần) là:	5.185.480.000 đ
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là:	3.026.189.614 đ

- Về thời gian chốt danh sách và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2019 theo đề nghị của HĐQT: thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức là 17h00 ngày 05/6/2020 và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền: từ ngày 25/6/2020.

c) Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không.

Trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ Công ty!

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thu Hằng

**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

(Phương án kèm theo Tờ trình số: 959/2020/TTr-HĐQT-XNK ngày 08/4/2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán,

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty như sau:

Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019 của Công ty là	: 9.608.248.015 đ;
• Thuế TNDN phải nộp năm 2019	: 2.118.391.970 đ;
• Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	: 7.489.856.045 đ;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế)	: 748.985.604 đ;
<i>Trong đó: + Quỹ khen thưởng : 149.797.121 đ</i>	
<i>+ Quỹ phúc lợi : 599.188.483 đ</i>	
- Trích quỹ thưởng HĐQT, BTGD, BKS (1,5 tháng lương thực hiện 2019 của Ban Tổng giám đốc)	: 209.085.690 đ;
<i>(Phương án thưởng cụ thể đề nghị ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)</i>	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019	: 6.531.784.751 đ;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại	: 1.679.884.863 đ;
Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2019 là	: 8.211.669.614 đ;
- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, tỷ lệ 20% (2.000 đồng/cổ phần) là	: 5.185.480.000 đ;
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là	: 3.026.189.614 đ.

Đề nghị ĐHĐCĐ Công ty thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2019 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 05/06/2020; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2019: từ ngày 25/06/2020.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU  
HÀNG KHÔNG

Đào Khắc Hậu



## BÁO CÁO

1. Thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2019;
  2. Đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2020.
- (Báo cáo kèm theo Tờ trình số: 959/2020/TTr-XNK ngày 08/4/2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 ngày 25/04/2019 về mức thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2019;

Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 203/NQ-HĐTV/TCTHK ngày 26/01/2015 về việc xác định thù lao của các Công ty liên doanh: cổ phần có vốn góp của Tổng công ty HKVN.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 và đề nghị tổng mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2020 như sau:

### 1. Thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng
- Các thành viên HĐQT khác và Trưởng ban kiểm soát: 3.400.000 đồng/người/tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/tháng.

Năm 2019, ông Nguyễn Tuấn Anh TV HĐQT xin từ nhiệm tư cách TV HĐQT từ tháng 01, HĐQT Công ty khuyết 01 thành viên trong 04 tháng: từ 01/01/2019 - 25/04/2019 (từ 01/01/2019 đến ĐHCĐTN năm 2019).

Vì vậy tổng số tiền thù lao năm 2019 là: 222.560.000 đồng.

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2019.

### 2. Đề nghị mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2020:

HĐQT đề nghị ĐHCĐ Công ty xem xét, thông qua mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2020 như sau:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng;
- Các thành viên HĐQT khác: 3.400.000 đồng/người/tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Kính đề nghị ĐHCĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



**BÁO CÁO**

V/v: Tăng vốn điều lệ Công ty

(Báo cáo kèm theo Tờ trình số: 959/2020/TT- HĐQT-XNK ngày 08/4/2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 20/06/2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung của một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung của một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Nhằm bổ sung vốn điều lệ, tăng vốn đối ứng trong huy động vốn kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính của Công ty và đáp ứng yêu cầu về vốn điều lệ tối thiểu 30 tỷ đồng đối với doanh nghiệp niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ Công ty như sau:

- Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là: 25.927.400.000 đồng.
- Nguồn vốn phát hành:
  - ✓ Quỹ đầu tư phát triển có số dư tại thời điểm 31/12/2019 là 4.058.800.890 đồng.
  - ✓ Thặng dư vốn cổ phần có số dư tại thời điểm 31/12/2019 là 1.136.540.000 đồng.Tổng cộng: 5.195.340.890 đồng.
- ✓ Sử dụng nguồn phát hành: Sử dụng toàn bộ số dư hiện có của Quỹ đầu tư phát triển và thặng dư vốn cổ phần, số tiền còn lại không chia hết do làm tròn số sẽ để lại nguồn thặng dư vốn cổ phần.
- Hình thức và phương án phát hành:
  - ✓ Phát hành cổ phiếu thường tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu.
  - ✓ Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 0,2 cổ phiếu mới phát hành thêm, số cổ phiếu phát hành thêm của mỗi cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo đủ nguồn vốn phát hành.
  - ✓ Vốn dự kiến tăng thêm là 5.185.480.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn là: 31.112.880.000 đồng.



- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
- ✓ Chủ động lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành.
- ✓ Triển khai các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và của Công ty.
- ✓ Sửa đổi Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty để phù hợp với vốn điều lệ tăng thêm.
- ✓ Thực hiện các thủ tục niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm.
- ✓ Thời điểm phát hành cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định sau khi thủ tục phát hành tăng vốn được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Đào Khắc Hậu

TỔNG CÔNG TY  
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 470/TCTHK-TCNL

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2020

V/v: thay đổi Người đại diện vốn, giới thiệu  
tham gia HĐQT và ủy quyền biểu quyết  
cho Người đại diện vốn tại Airimex.

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không (Airimex);

Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP (Tổng công ty) xin thông báo về việc thay đổi Người đại diện vốn của Tổng công ty tại Airimex, giới thiệu tham gia HĐQT Airimex và ủy quyền biểu quyết cho Người đại diện vốn tại Airimex như sau:

1. Ông Nguyễn Quốc Trường, Người đại diện vốn chuyên trách tại Airimex sẽ nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 01/8/2020 (Quyết định kèm theo): thôi giới thiệu tham gia HĐQT và thôi giới thiệu giữ chức Tổng Giám đốc Airimex.
2. Cử ông Nguyễn Duy Việt làm Người đại diện vốn chuyên trách tại Airimex: Đại diện cho 642.600 cổ phần, chiếm 24,79% vốn điều lệ; số phiếu biểu quyết được ủy quyền là 642.600 phiếu; giới thiệu đề HĐQT bổ nhiệm giữ chức Tổng Giám đốc Airimex thay ông Nguyễn Quốc Trường.
3. Cử bà Nguyễn Hoàng Yên, Trưởng phòng Quản lý chi phí, Ban Quản lý vật tư kiểm làm Người đại diện vốn tại Airimex: Đại diện cho 428.400 cổ phần, chiếm 16,52% vốn điều lệ; số phiếu biểu quyết được ủy quyền là 428.400 phiếu, giới thiệu kiêm giữ chức Thành viên HĐQT Airimex.

Tổng công ty xin thông báo và đề nghị Hội đồng quản trị Airimex thực hiện các thủ tục có liên quan theo các quy định của pháp luật hiện hành. *thg*

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc;
- PTGD Trịnh Hồng Quang;
- VP, ĐTMS, TCNL, QLVT;
- NDD tại Airimex;
- Lưu VT, hành.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Minh



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2020

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

Ứng viên tham gia Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không

Tôi là: Phạm Ngọc Minh

- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP.
- CMND số: 024203282, cấp ngày 06/12/2011, tại Công an thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện là đại diện sở hữu phần vốn của cổ đông Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không cho Tôi được đề cử như sau:

**Bà Nguyễn Hoàng Yến**

- Sinh năm: 1969
- Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý chi phí, Ban Quản lý vật tư, Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP.
- CMND số: 011452117 cấp ngày 20/01/2006, tại Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: 153 Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Trình độ đào tạo: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Là ứng cử viên đề Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không bầu vào Hội đồng quản trị và giới thiệu giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

(Trích ngang cán bộ kèm theo)

Xin trân trọng cảm ơn.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Ngọc Minh



CH NGANG CÁN BỘ

HỌ TÊN- NGÀY SINH- NGUYÊN QUÁN	NN-BC- VÀO HK	VÀO ĐẢNG	QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO	CHỨC VỤ- NGÀY NIỆN	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
<p>Nguyễn Hoàng Yến</p> <p>20 - 05 - 1969</p> <p>Thường Tín</p> <p>Hà Nội</p>	<p>16/4/92</p>		<p>* ĐH Tổng hợp HN (CQ)-Ngành Kinh tế thế giới, tốt nghiệp năm 1991</p> <p>* Thạc sỹ quản trị kinh doanh tại trường ĐH BOISE- Mỹ (Tốt nghiệp 1997)</p> <p>* Ngoại ngữ: Anh: C</p>	<p>Trưởng phòng</p> <p>Quản lý chi phí</p> <p>Ban QLVT</p> <p>05/09/2013</p> <p>08/12/2015</p>	<p>* 4/92 Chuyên viên Ban quan hệ quốc tế</p> <p>* 01/98 Chuyên viên Ban quản lý vật tư</p> <p>* 11/01 Phó phòng Quản lý chi phí, Ban Quản lý vật tư</p> <p>* 12/10 Giao NV phụ trách phòng Quản lý chi phí, Ban QLVT</p> <p>* 6/11 Phó, phụ trách Phòng Quản lý chi phí, Ban QLVT TCT HKVN theo loại hình Cty TNHH MTV</p> <p>* 9/13 Trưởng phòng Quản lý chi phí, Ban Quản lý vật tư</p> <p>* 12/15 Trưởng phòng Quản lý chi phí, Ban Quản lý vật tư Tổng công ty HKVN-CTCP</p>



Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

## QUY CHẾ BẦU CỬ

Bổ sung thành viên HĐQT Công ty CP XNK Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021.

### I. Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021, gồm các nội dung sau:

### II. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 01/4/2020) có mặt tại Đại hội.

### III. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên HĐQT bầu bổ sung:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bầu bổ sung: là thời gian còn lại của nhiệm kỳ thành viên HĐQT 2016-2021.

### 3. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT bầu bổ sung:

Người tự ứng cử hoặc được đề cử để bầu bổ sung vào thành viên HĐQT phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1, Điều 151, Luật doanh nghiệp và Khoản 3, Điều 12, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, cụ thể như sau:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

d) Người ứng cử hoặc được đề cử thành viên HĐQT Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.

### IV. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên BKS:

Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên HĐQT được bầu bổ sung nói trên, để đề cử ứng viên cho ĐHĐCĐ bầu bổ sung thành viên HĐQT theo điều kiện sau:

- a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty năm 2020 (ngày 01/4/2020), có quyền gộp số quyền biểu quyết





của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

V. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT:

1. Đơn xin ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT Công ty;
2. Sơ yếu lý lịch hoặc trích ngang quá trình công tác của ứng cử viên (Sơ yếu lý lịch phải được gửi đến HĐQT Công ty bổ sung nếu trùng cử);
3. Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn (phải được gửi đến HĐQT Công ty bổ sung nếu trùng cử)
4. Biên bản họp nhóm (nếu cổ đông/nhóm cổ đông đề cử theo nhóm)

VI. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, HĐQT Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định gửi ĐHCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

VII. Thời hạn và địa chỉ gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử:

Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 đề nghị gửi đến HĐQT Công ty trước khi Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021.

VIII. Phương thức bầu cử:

1. Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số thành viên HĐQT được bầu bổ sung (1 người).

2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu chọn ứng cử viên nào thì ghi số phiếu biểu quyết tương ứng với tên ứng cử viên đó.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình cho một số ứng viên - với tỉ lệ phiếu biểu quyết cho mỗi ứng viên là bằng nhau; hoặc dồn hết số phiếu biểu quyết của mình cho duy nhất một ứng viên; hoặc dồn cho một số ứng viên - với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là không bằng nhau.

(Xem chi tiết phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục 1 kèm theo)

V. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

1. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT: Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

a) Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất trên giấy màu xanh có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không. Mẫu Phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT kèm theo Quy chế này), có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;



- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT theo mã số tham dự sở hữu và được ủy quyền.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi được phát phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

b) Ghi phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông/đại diện ủy quyền viết số phiếu biểu quyết vào cột "Số phiếu biểu quyết" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông/đại diện ủy quyền điền số 0 hoặc gạch chéo (x) vào cột "Số phiếu biểu quyết" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có thể dồn phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào trong danh sách đề cử;

- Trường hợp cổ đông/đại diện ủy quyền bị nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu cử nhưng chưa bỏ vào Thùng phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu đề nghị đổi lại Phiếu bầu cử.

VI. Quy định về Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:

1. Phiếu bầu cử hợp lệ:

Là phiếu bầu cử có đủ các điều kiện sau:

a) Là Phiếu bầu cử do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không phát hành, có đóng dấu treo của Công ty;

b) Phiếu bầu cử không bị rách, gạch xoá, sửa chữa;

c) Phiếu bầu cử được cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp ký xác nhận;

d) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền họp được quyền bầu;

e) Phiếu bầu cử cho ứng cử viên có tên trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

Là phiếu bầu cử thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu bầu cử không do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;

b) Phiếu bầu cử bị rách, gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua và các nội dung khác không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu bầu cử mới);

c) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông dự họp hoặc đại diện được ủy quyền dự họp;

d) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp được quyền bầu;

e) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

VII. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được ĐHCĐ thông qua;

b) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;

- Phát phiếu bầu;

- Tiến hành kiểm phiếu;

- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử và đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty tại Đại hội này;

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu cũng sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông;

b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;

c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

VIII. Nguyên tắc chứng cứ thành viên HĐQT:

1. Người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu biểu quyết bầu cho cao nhất.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết được bầu như nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên đó để chọn. Người trúng cử là người có số phiếu biểu quyết được bầu cao hơn.

IX. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

1. Sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

a) Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;

b) Thành phần Ban kiểm phiếu;

c) Tổng số cổ đông tham gia dự họp;

d) Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;

e) Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, Phiếu bầu cử không hợp lệ;

f) Số và tỷ lệ số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên;

g) Danh sách trúng cử thành viên HĐQT;

h) Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

X. Giải quyết khiếu nại về bầu cử và kiểm phiếu:

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHCĐ.

XI. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021 tại ĐHCĐ thường niên của Công ty năm 2020.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2020;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu VT, T/K Cty.





# PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn bầu bổ sung thành viên HĐQT,  
theo phương thức bầu dồn phiếu.

(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT  
Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không nhiệm kỳ 2016-2021)

## 1. Ghi phiếu bầu:

a) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung (01 người).

b) Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số lượng phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền.

## 2. Bỏ phiếu:

Thực hiện việc bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT vào hòm phiếu.

## Ví dụ về cách ghi phiếu bầu:

Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 trong tổng số 3 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn X nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.500 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn X là:  $(1.500 \times 1) = 1.500$ .

Cổ đông Nguyễn Văn X có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn X chia đều phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 500 phiếu biểu quyết)

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)**

## PHIẾU BẦU

**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

### 1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền: .....

Số cổ phần sở hữu /đại diện: 1.500

Số thành viên bầu bổ sung HĐQT: 01 người

Tổng số lượng phiếu biểu quyết:  $15000 \times 1 = 1.500$

### 2. Phân bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	500

2	Trần Văn B	500
3	Phạm Văn C	500
	Tổng cộng	1.500

Ngày tháng năm 2020  
Cổ đông/đại diện ủy quyền

(Ký tên)

Nguyễn Văn X

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn X dồn hết phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng viên

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)

PHIẾU BẦU

BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền: .....

Số cổ phần sở hữu /đại diện: 1.500

Số thành viên HĐQT: 01 người

Tổng số lượng phiếu biểu quyết:  $1.500 \times 1 = 1.500$

2. Phân bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	0
2	Trần Văn B	1.500
3	Phạm Văn C	0
	Tổng cộng	1.500

Ngày tháng năm 2020  
Cổ đông/đại diện ủy quyền

(Ký tên)

Nguyễn Văn X



Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn X chia phiếu biểu quyết của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG (AIRIMEX)

PHIẾU BẦU

BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền: .....

Số cổ phần sở hữu /đại diện: 1.500

Số thành viên HĐQT: 01 người

Tổng số lượng phiếu biểu quyết:  $1.500 \times 1 = 1.500$

2. Phân bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	0
2	Trần Văn B	1.000
3	Phạm Văn C	500
	Tổng cộng	1.500

Ngày tháng năm 2020  
Cổ đông/đại diện ủy quyền

(Ký tên)

Nguyễn Văn X

4. Phiếu bầu không hợp lệ:

a) Phiếu bầu cử không do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không phát hành, không đóng dấu treo của Công ty;

b) Phiếu bầu cử bị rách, gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHQĐ thông qua và các nội dung khác không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu bầu cử mới);

c) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông dự họp hoặc đại diện được ủy quyền dự họp;

d) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp được quyền bầu;

e) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Thùng phiếu đã được niêm phong



Mẫu

PHIẾU BẦU

BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

1. Thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham gia bầu cử:

MS cổ đông/đại diện ủy quyền: .....

Số cổ phần sở hữu /đại diện: .....

Số thành viên bầu bổ sung HĐQT: 01 người

Tổng số lượng phiếu biểu quyết: Số cổ phần sở hữu/đại diện x 1 = .....

2. Phân bầu cử:

Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT		
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	
2	Trần Văn B	
3	Phạm Văn C	
....	....	
	Tổng cộng	

Ngày tháng năm 2020  
Cổ đông/đại diện ủy quyền  
(Ký và ghi rõ họ tên)